

THÔNG BÁO

Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước quý I năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 12/7/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định thông báo công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý I năm 2023.

(Theo biểu 03 và thuyết minh kèm theo)

Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Công đoàn Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Ngọc Hòa

**THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ
THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ I NĂM 2023**

*(Kèm theo Thông báo số:922/TB-SKH&ĐT ngày 14/04/2023 của
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định)*

1. Thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí

1.1. Thu phí, lệ phí

Dự toán thu phí, lệ phí giao năm 2023 là 151.000,0 ngàn đồng

Thu phí, lệ phí thực hiện là 36.660,0 ngàn đồng. Trong đó:

- Thu lệ phí đăng ký kinh doanh và lệ phí đăng ký doanh nghiệp thực hiện là 13.460,0 ngàn đồng.

- Thu phí cung cấp thông tin doanh nghiệp thực hiện là 22.200,0 ngàn đồng

1.2. Nguồn thu phí được để lại

- Số thu phí cung cấp thông tin doanh nghiệp là 6.660,0 ngàn đồng

1.3. Số thu phí, lệ phí nộp ngân sách và nộp cấp trên

- Số thu phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước là 13.460,0 ngàn đồng

- Số thu phí cung cấp thông tin doanh nghiệp nộp về Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh, thuộc Cục Đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư là 15.540,0 ngàn đồng

2. Chi ngân sách nhà nước

2.1. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 là 9.074.534,0 ngàn đồng (trong đó dự toán chi ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đầu năm là 8.990.000,0 ngàn đồng; dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 chuyển sang là 84.534,0 ngàn đồng)

2.2. Chi ngân sách nhà nước thực hiện là 1.849.966,0 ngàn đồng

Trong đó:

a. Chi quản lý nhà nước

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ thực hiện là 1.732.781,0 ngàn đồng.

b. Chi sự nghiệp kinh tế khác

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên thực hiện là 117.185,0 ngàn đồng

Chi ngân sách nhà nước quý I năm 2023 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị. Ngoài ra thực hiện tốt chi hoạt động phúc lợi, nâng cao đời sống cán bộ, công chức và người lao động cơ quan; Chi giám sát, đánh giá đầu tư dự án; chi đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đột xuất do Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh giao./.

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ I NĂM 2023**

*(Kèm theo Thông báo số 922/TB-SKH&ĐT ngày 14/04/2023
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định)*

Biểu 03

Đơn vị: Ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1 năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	151.000	35.660	23,62	149,89
1,1	Lệ phí	51.000	13.460	26,39	154,89
	<i>Lệ phí đăng ký kinh doanh</i>	<i>1.000</i>	<i>360</i>	<i>36,00</i>	
	<i>Lệ phí đăng ký doanh nghiệp</i>	<i>50.000</i>	<i>13.100</i>	<i>26,2</i>	<i>153,22</i>
1,2	Phí	100.000	22.200	22,20	147,02
	<i>Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp</i>	<i>100.000</i>	<i>22.200</i>	<i>22,20</i>	<i>147,02</i>
II	Chi từ nguồn thu được để lại				
1	Nguồn thu phí được để lại theo quy định	30.000	6.660	22,20	147,02
	<i>Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp</i>	<i>30.000</i>	<i>6.660</i>	<i>22,20</i>	<i>147,02</i>
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	30.000			
1.1	Chi quản lý nhà nước	30.000			
a	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>	<i>30.000</i>			
III	Số thu nộp NSNN				
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN	51.000	13.460	26,39	154,89
1.1	Lệ phí	51.000	13.460	26,39	154,89
	<i>Lệ phí đăng ký kinh doanh</i>	<i>1.000</i>	<i>360</i>	<i>36,00</i>	<i>257,14</i>
	<i>Lệ phí đăng ký doanh nghiệp</i>	<i>50.000</i>	<i>13.100</i>	<i>26,20</i>	<i>153,22</i>

IV	Nộp cấp trên	70.000	15.540	22,20	147,02
1	Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp	70.000	15.540	22,20	147,02
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.990.000	1.849.966	20,58	123,67
1	Chi quản lý nhà nước	7.777.000	1.732.781	22,28	118,24
	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>	7.777.000	1.732.781	22,28	118,24
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	200.000			
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	200.000			
3	Chi sự nghiệp kinh tế khác	1.013.000	117.185	11,57	386,24
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	1.013.000	117.185	11,57	386,24